TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **202**/2025/QĐST-HNGĐ	*Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 482/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2025 về việc "Tranh chấp ly hôn", giữa:

- *Nguyên đơn:* **Bà Nguyễn Thị H**, sinh năm 1982; Căn cước công dân số: 079182013285; Cấp ngày: 21/12/2021

Địa chỉ: Số nhà E7/19A3 Ấp 58, xã Vĩnh L, huyện Bình Ch (nay thuộc xã Vĩnh L), thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* **Ông Liên Văn Ph**, sinh năm 1980; Căn cước công dân số: 095080001957; Cấp ngày 03/12/2022

Địa chỉ: Nhà không số, Ấp 58, xã Vĩnh L, huyện Bình Ch (nay thuộc xã Vĩnh L), thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84, 85 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31/7/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị H và ông Liên Văn Ph.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Liên Văn Ph đồng ý thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 13/2014, Quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Ủy ban nhân dân phường Đông Hưng Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp ngày 10/02/2014 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày ban hành quyết định này.

2.2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Liên Văn Ph xác nhận có 02 (một) con chung là trẻ Liên Nguyễn Mỹ D, sinh ngày 22/8/2015 và trẻ Liên

Nguyễn Thành Tr, sinh ngày 08/5/2020. Sau khi ly hôn, các đương sự thống nhất giao trẻ Liên Nguyễn Mỹ Dcho bà Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giao trẻ Liên Nguyễn Thành Tr cho ông Liên Văn Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Bà Hạnh và ông Phúc không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Nguyễn Thị H và ông Liên Văn Ph có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà bà Nguyễn Thị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0052657 ngày 30/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh). Bà Nguyễn Thị H được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 6a, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 10, TP.HCM;
- Thi hành án dân sự TPHCM;
- UBND xã Đông Hưng Th, TP.HCM;.
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

2 000018 302200

Nguyễn Thế Dũng